TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HSST
Ngày 24 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Quốc Huy
Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Võ Thị Trúc Mai;
2. Bà Lê Thị Hải Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thuý Hằng-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Tiến-Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: Số 45 Lê Lợi, thành phố Đông Hà), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo,

Võ Đại H (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 06 tháng 9 năm 1999, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố H, phường ĐL, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị; Nghề Nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Đại D, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ 3; Có vợ là Mai Thị Phương L, sinh năm: 1999 và có 01 con, sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Mai Chiếm L, sinh năm: 1974 (Chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Trần Thị H, sinh năm: 1964 (Mẹ bị hai);

+ Bà Phạm Thị L, sinh năm: 1979 (Vợ bị hại);

+ Anh Mai Chiếm P, sinh năm: 1998, chị Mai Thị Thu H, sinh năm: 2001 và cháu Mai Quốc B, sinh năm: 2011 (Con bị hại).

Cùng địa chỉ: Thôn PT, xã TA, huyện CL, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện hợp pháp đồng thời là đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh Mai Chiếm P, sinh năm: 1998; địa chỉ: Thôn PT, xã TA, huyện CL, tỉnh Quảng Trị (Theo giấy ủy quyền ngày 22/9/2020). Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Công ty TNHH MTV QT DT; địa chỉ: Số 174 đường LD, phường ĐL, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV QT DT: Ông Võ Đại D - Giám đốc. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố T, Phường N, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- Anh Trần Xuân H, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố T, thị trấn HX, huyện VL, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- Anh Trần A, sinh năm 1972; địa chỉ: Khu phố M, Phường N, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- Chị Mai Thị Phương L, sinh năm 1999; địa chỉ: Khu phố B, phường ĐG, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 09/9/2020, Võ Đại H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát (Sau đây viết tắt là: BKS) 74C-063.92 (thuộc sở hữu của Công ty TNHH MTV QT DT, trụ sở tại số 174 đường LD, thành phố ĐH), chở theo vợ là Mai Thị Phương L ngồi ở ghế phụ, lưu thông trên đường Lê Duẩn theo hướng Bắc-Nam. Khi đến ngã ba giao nhau giữa đường Lê Duẩn-Bùi Thị Xuân, thành phố Đông Hà thì đèn tín hiệu giao thông theo hướng đi của H vừa chuyển sang màu xanh. Lúc này H quan sát thấy ở phần đường Lê Duẩn hướng Nam-Bắc đang có nhiều phương tiện chuẩn bị đi vào khu vực ngã ba nhưng H chủ quan nghĩ rằng xe mình sẽ chuyển hướng sang trái để đi vào đường Bùi Thị Xuân trước khi các phương tiện trên đi vào khu vực ngã ba nên không thực hiện việc nhường đường theo quy định mà phát tín hiệu đèn báo hướng rẽ trái và điều khiển xe chuyển hướng sang trái để đi vào đường Bùi Thị Xuân. Khi đầu xe ô tô H điều khiển vừa đến làn đường thứ ba trên phần đường Lê Duẩn theo hướng Nam-Bắc (Làn đường tiếp giáp với đường Bùi Thị Xuân) thì ông Mai Chiếm L điều khiển xe mô tô BKS 73K6-8384 đang lưu thông trên đường Lê Duẩn theo hướng Nam-Bắc tông vào cabin và bánh trước bên phải xe ô tô do H điều khiển gây nên tai nạn.

Hậu quả: Ông Mai Chiếm L tử vong; xe ô tô và xe mô tô đều bị hư hỏng.

1. Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Tại thời điểm khám nghiệm, xe ô tô BKS 74C-06329 đã được đưa vào bên đường Bùi Thị Xuân, nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu.

Điều kiện thời tiết tại thời điểm khám nghiệm: Trời nắng, sáng.

Nơi xảy ra tai nạn giao thông: Ngã ba giao nhau giữa đường Lê Duẩn với đường Bùi Thị Xuân, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Trên mặt đường của phần đường Lê Duẩn theo hướng Nam-Bắc có vạch sơn kẻ đường phân chia làn đường xe chạy bằng vạch sơn nét đứt, phần đường rộng 12,30 mét. Trên đường Lê Duẩn có bố trí dải phân cách cứng phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều. Khoảng hở giữa ngã ba của dải phân cách rộng 49,50 mét, phía trước giao lộ theo hướng Nam-Bắc có bố trí biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên.

Lấy cột biển báo cấm đi ngược chiều tại đầu mút dải phân cách tại mép giao đường Lê Duẩn với đường Bùi Thị Xuân làm điểm chuẩn.

Lấy mép ngoài cùng bên phải vạch sơn nét đứt của khoảng thông hai dải phân cách trên đường Lê Duẩn theo hướng Nam-Bắc làm mép chuẩn. Hiện trường để lại các dấu vết:

- Vết cày (Đánh số 1): Vết cày không liên tục, dài 1,9 mét theo hướng Bùi Thị Xuân cắt ngang qua đường Lê Duẩn. Điểm đầu (1) cách mép chuẩn 4,37mét, cách điểm gần nhất vạch dừng xe trên phần đường Lê Duẩn theo hướng Nam-Bắc 34,08mét. Điểm cuối (1) cách mét chuẩn 2,72mét và cũng là điểm mút gác chân trước bên trái của xe mô tô BKS 73K6-8384.

- Xe mô tô BKS 73K6-8384 (Đánh số 2): Nằm ngã nghiêng về bên trái xe, đầu xe hướng vào Nam, đuôi xe hướng ra Bắc. Toàn bộ xe nằm song song trên đường theo hướng Nam-Bắc của tuyến đường Lê Duẩn. Trục trước (2) cách mép chuẩn 2,89mét, trục sau (2) cách mép chuẩn 2,7mét.

- Đôi dép nạn nhân (Đánh số 3): Màu đen, tâm (3) cách trục sau (2) 0,7mét.

- Vết máu (Đánh số 4): Diện tích 0,4mét x 0,3mét, tâm (4) cách trục sau (2) 0,7mét.

- Vết máu (Đánh số 5): Diện tích 0,3mét x 0,2mét, tâm (5) cách trục sau (2) 2,1mét.

- Xác định điểm mốc: Điểm đầu (1) cách cột biển báo cấm đi ngược chiều tại đầu mút dải phân cách cứng giao đường Lê Duẩn với đường Bùi Thị Xuân là 8,23mét. Điểm đầu (1) cách cột biển báo cấm đi ngược chiều tại đầu mút dải phân cách cứng (Tại vị trí trên đường Lê Duẩn giao với đường Bùi Thị Xuân theo hướng rẻ trái từ đường Lê Duẩn vào đường Bùi Thị Xuân) là 17,66mét.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 xe ô tô BKS 74C-063.92; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010925, BKS 74C-063.92; 01 Giấy chứng nhận ATKT & BVMT của xe ô tô BKS 74C-063.92;

- 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 450182000004 mang tên Võ Đại H;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu ANGEL, màu xanh, BKS 73K6-8384; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0073785, BKS 73K6-8384 do Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 12/8/2005.

2. Kết quả khám nghiệm phương tiện:

2.1. Dấu vết trên xe ô tô BKS 74C- 063.92

- Mặt ngoài cánh cửa bên phải cabin tại:

Tại vị trí cách mặt trước thân xe 59cm có dấu vết trượt sạch bụi bám dính chất màu đen, chiều hướng từ trước ra sau, kích thước 97cm x 1,8cm, điểm đầu của dấu vết cách mặt đất 104cm.

Tại vị trí cách mặt trước thân xe 46cm có dấu vết trượt xước mất sơn, chiều hướng từ trước ra sau, kích thước 112cm x 0,3cm, điểm đầu của dấu vết mặt đất 98,5cm.

- Má lốp ngoài bánh trước bên phải: Tại vị trí cách chân van 50cm ngược chiều tiến của bánh có dấu vết trượt sạch bụi sáng cao su in hình hoa văn lốp, chiều hướng ngược chiều của bánh, kích thước 104cm x 7,5cm.

- Má lốp ngoài bánh trước bên phải:

Tại vị trí cách chân van 1,1m, ngược chiều tiến của bánh có dấu vết trượt sạch bụi sáng cao su, hướng từ tâm trục ra ngoài, kích thước 10,5cm x 2cm.

Tại vị trí cách chân van 1,22cm, ngược chiều tiến của bánh có dấu vết trượt sạch bụi sáng, rách cao su bám dính chất màu trắng bạc, hướng từ tâm trục ra ngoài, kích thước 16cm x 4,5cm.

- Mặt ngoài Lazang tại vị trí cách chân van 12cm và các đai ốc thứ 2, 3 (Tính từ chân van theo cùng chiều kim đồng hồ), mặt ngoài ốp kim loại của trục trước bên phải có dấu vết trượt xước sáng kim loại có bám dính mặt kim loại, kích thước 23cm x13cm.

- Phần dưới sau cánh cửa bên phải cabin và gốc dưới sau thành bên phải cabin (Đuôi dè chắn bùn trước bên phải) có dấu vết trượt sạch bụi có bám dính chất màu xanh (Sơn) có chiều hướng từ trước ra sau, trên xuống dưới có kích thước 51cm x 15cm.

- Gốc trước dưới mặt ngoài bên phải thùng xe có dấu vết trượt bám dính chất màu xanh (Sơn) có kích thước 93cm x 10cm, chiều hướng từ trước ra sau.

2.2. Dấu vết trên xe mô tô BKS 73K6-8384

- Phần trước dè chắn bùn tước bị gãy, bung rời khỏi xe.

- Ốp nhựa vai phuộc trước trái bị gãy vở, bung rời các khớp nối

- Mặt ngoài ốp nhựa vai phuộc trước bên phải có dấu vết xượt trước mất sơn, chiều hướng từ trước ra sau, các khớp nối của ốp nhựa vai phuộc bung rời khỏi xe.

- Mặt lăn và má lốp bên phải bánh trước, tại vị trí tương ứng với chân van có dấu vết trượt sạch bụi sáng cao su, kích thước 8,5cm x 3,5cm, chiều hướng ngược chiều tiến của bánh xe.

- Mặt ngoài trước đầu mút dưới phuộc trước bên phải và đai ốc cố định, trục trước bên phải có dấu vết trượt rằn khuyết kim loại chiều hướng từ trước ra sau, toàn bộ dấu vết có kích thước 7cm x 2,2cm.

- Mặt ngoài đầu mút tay ga (tay cầm lái bên phải) có dấu vết trượt sáng cao su bám dính chất màu xanh (sơn) kích thước 2cm x 0,3cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 103cm.

- Đầu mút tay phanh bên phải có dấu vết mài mòn sáng kim loại có bám dính chất màu xanh (sơn) kích thước 0.3cm x 0,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 97 cm.

- Cánh mang bên trái bị gãy bung rời khỏi xe.

- Ốp nhựa đầu xe bị bung rời các khớp nối.

- Ốp nhựa mặt nạ xe và cánh mang bên phải bị bung rời các khớp nối.

- Mặt ngoài cánh mang bên phải có dấu vết trượt xước mất sơn kích thước 14cm x 17cm, điểm thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 60cm.

- Khung kim loại cố định bàn đạp chân phanh bị cong gập theo chiều hướng từ trước ra sau, mặt ngoài trước của bàn đạp chân phanh có dấu vết trượt sạch bụi bám dính chất màu đen kích thước 4cm x 1,2cm chiều hướng từ trước ra sau.

- Đai ốc cố định phần khung kim loại gác để chân trước bị bung rời khỏi thân xe.

- Mặt ngoài trước của gác để chân trước bên phải có dấu vết trượt sạch bụi sáng cao su và kim loại có kích thước 2,7cm x 3,5cm chiều hướng từ trước ra sau.

- Khung kim loại bảo vệ lốc máy bên phải bị cong gập theo chiều hướng từ trước ra sau.

- Mặt ngoài lốc máy bên phải có dấu vết trượt sáng kim loại kích thước 11cm x 6cm chiều hướng từ trước ra sau.

- Mặt ngoài dưới đầu mút gác để chân trước bên trái có dấu vết mài mòn bong sơ cao su sáng kim loại chiều hướng từ trước ra sau toàn bộ dấu vết có kích thước 3,5cm x 3,3cm.

- Mặt ngoài dưới đầu mút trước cần số có dấu vết mài mòn sáng kim loại chiều hướng từ trước ra sau kích thước 0,7cm x 0,5cm.

3. Kết luận giám định vị trí va chạm:

Tại bản kết luận giám định số 798/KLGĐ-PC09 ngày 16/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, xác định:

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 74C-063.92 với xe mô tô BKS 73K6-8384: Phần trước bên phải xe ô tô BKS 74C-063.92, tại các vị trí: Cửa cabin, bánh xe va chạm tương ứng với phần trước bên phải xe mô tô BKS 73K6-8384 tại các vị trí: Tay lái, tay phanh và bánh xe.

Chiều hướng va chạm: Xe mô tô BKS 73K6-8384 va chạm vào xe ô tô BKS 74C- 063.92 theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 74C-063.92 với xe mô tô BKS 73K6-8384 trên hiện trường: Khu vực trước điểm đầu dấu vết đánh số 01 (được mô tả trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường), trên làn xe cơ giới có hướng từ Nam ra Bắc của đường Lê Duẩn tại nơi giao nhau giữa đường Lê Duẩn với đường Bùi Thị Xuân.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô BKS 74C- 063.92 và xe mô tô BKS 73K6-8384 tại thời điểm xảy ra tai nạn.

4. Kết luận giám định xác định nguyên nhân chết của ông Mai Chiếm L.

Tại Bản kết luận giám định số 750/KLGĐ-PC09 ngày 29/9/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Ông Mai Chiếm L chết do: "Chấn thương sọ não*";* Nồng độ cồn trong máu của ông Mai Chiếm L là 184,32 mg/100ml.

5. Kết luận định giá tài sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 112/LK-ĐGTS ngày 06/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, kết luận: Xe mô tô BKS 73K6-8384 bị thiệt hại 256.000 đồng.

* Cáo trạng truy tố: Cáo trạng số 13/CT-VKS-ĐH ngày 28/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo Võ Đại H về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:*** Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Võ Đại H, phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Võ Đại H từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động tố tụng

Quá trình điều tra-truy tố-xét xử: Cơ quan tiến hành tố tụng-người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự trong hoạt động điều tra, truy tố và xét xử; bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hoạt động tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng-người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Nội dung vụ án

2.1. Về trách nhiệm hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Đại H khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo tham gia giao thông diễn ra vào lúc khoảng 11 giờ 15 phút ngày 09/9/2020 như nội dung bản cáo trạng số 13/CT-VKS-ĐH ngày 28/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo. Lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đó là: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; vật chứng thu giữ; kết quả khám nghiệm phương tiện; kết luận giám định; lời khai người làm chứng và đặc biệt là hình ảnh được trích

xuất từ Camera hành trình của xe ô tô BKS 74K-01445 đang lưu thông trên đường Lê Duẩn theo hướng Nam-Bắc đi qua nơi xảy ra tại nạn vào lúc 11 giờ 12 phút 52 giây đến 11 giờ 17 phút 12 giây ngày 09/9/2020 nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 09/9/2020, Võ Đại H có giấy phép lái xe hợp lệ (Giấy phép lái xe số 450182000004, hạng B1, do Sở Giao thông vân tải tỉnh Quảng Trị cấp ngày 02/01/2018) điều khiển xe ô tô tải BKS 74C-063.92 (Xe có khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 3.129/3.129 kg) lưu thông trên đường Lê Duẩn, thành phố Đông Hà theo hướng Bắc-Nam. Khi đến ngã ba giao nhau giữa đường Lê Duẩn-Bùi Thị Xuân, đây là khu vực đông dân cư, có nhiều phương tiện tham gia giao thông qua lại, có đèn tín hiệu (đang có tính hiệu màu xanh) và đã phát hiện ở phần đường ngược chiều đang có nhiều phương tiện chuẩn bị đi vào khu vực ngã ba nhưng với ý thức chủ quan, cho rằng: Xe ô tô do bị cáo điều khiển sẽ chuyển hướng sang trái để đi vào đường Bùi Thị Xuân trước khi các phương tiện ngược chiều nêu trên đi vào khu vực ngã ba nên bị cáo không thực hiện việc nhường đường theo quy định mà chỉ phát tín hiệu đèn báo hướng rẽ trái và điều khiển xe chuyển hướng sang trái để đi vào đường Bùi Thị Xuân. Khi đầu xe ô tô do bị cáo điều khiển vừa đến làn đường thứ ba trên phần đường Lê Duẩn theo hướng Nam-Bắc (làn đường tiếp giáp với đường Bùi Thị Xuân) thì ông Mai Chiếm L điều khiển xe mô tô BKS 73K6-8384 đang lưu thông trên đường Lê Duẩn theo hướng Nam-Bắc tông vào cabin và bánh trước bên phải xe ô tô do H điều khiển gây nên tai nạn giao thông.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ và gây hậu quả làm ông L tử vong nên bị cáo Võ Đại H đã phạm vào tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* được quy định xử phạt tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

* Đối với hành vi tham gia giao thông của bị hại: Có căn cứ để xác định, bị hại điều khiển xe mô tô trong trạng thái có nồng độ cồn vượt mức quy định (184,32mg/100ml); không có giấy phép lái xe hợp lệ; điều khiển xe mô tô trong khu vực đông dân cư nhưng không giảm tốc độ đến mức thấp nhất để dừng lại một cách an toàn. Đây cũng là một trong các nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông nhưng nguyên nhân chủ yếu vẫn do bị cáo gây ra.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự và an toàn công cộng, gây lo ngại cho mọi người khi tham gia giao thông trên các tuyến đường thuộc thành phố Đông Hà nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với H mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng- ngừa và đẩy lùi loại tội phạm có chiều hướng gia tăng này trên địa bàn Thành phố. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do mình gây ra; tự nguyện bồi thường phần lớn thiệt hại cho gia đình bị hại (Bồi thường

100.000.000 đồng trong tổng số tiền đã bồi thường 150.000.000 đồng); đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hai cũng có lỗi (Như đã nhận) nên phải áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tội phạm mà bị cáo gây ra trong vụ án này, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên áp dụng thêm khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ.

2.2. Về trách nhiệm dân sự:

- Công ty TNHH MTV QT DT, Võ Đại H và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận và thực hiện xong vấn đề bồi thường (Công ty TNHH MTV QT DT, bồi thường 50.000.000 đồng; Võ Đại H bồi thường 100.000.000 đồng). Sau khi thực hiện xong việc thỏa thuận bồi thường, đại diện hợp pháp của bị hại cũng như Công ty TNHH MTV QT DT không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với thiệt hại xe ô tô BKS 74C-063.92, Công ty TNHH MTV QT DT không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3. Về vật chứng vụ án:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại: Xe mô tô BKS 73K6-8384 và giấy đăng ký xe mô tô cho anh Mai Chiếm Phúc đại diện hợp pháp của bị hại và trả lại xe ô tô BKS 74C-063.92, Giấy chứng nhận ATKT & BVMT và Giấy đăng ký xe ô tô cho Công ty TNHH MTV QT DT là có căn cứ.

Đối với Giấy phép lái xe số 450182000004, hạng B1, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị cấp ngày 02/01/2018 mang tên Võ Đại H (Hiện có tại hồ sơ vụ án). Hội đồng xét xử xét thấy, do không áp dụng hình phạt bổ sung nên cần trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật,

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Võ Đại H**, phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Võ Đại H 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án là ngày 24/3/2021.

Giao bị cáo Võ Đại H cho Ủy ban nhân dân phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp bị cáo Võ Đại H thay đổi nơi ở thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Võ Đại H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí,

Buộc Võ Đại H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Huy

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Bị cáo; Bị hại, Người CQLNVLQ;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- Phòng GĐKT TAND tỉnh Q.Trị;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- Lưu: Hồ sơ vụ án và Tổ HCTP.